

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 09-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hoàng Quang Thanh;

2. Bà: Lục Thị Minh;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hạ Thị Soan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 06/5/2022 về tội “*Trộm cắp tài sản*”; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

** Đối với bị cáo:* **Lục Văn T**, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1995 tại: B, Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: V Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 04/12; con ông: Lục Văn B, sinh năm 1975; con bà: Nông Thị M, sinh năm 1973; bị cáo có 03 (Ba) chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ là Chảo Thị T, sinh năm 1993, nơi cư trú: Xóm P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: 01 (Một) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

**Nguyên đơn dân sự:* Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự tham gia tố tụng ông Nông Thế T, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Văn C, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ 5, Phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Tạm trú: Xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

** Những người làm chứng:*

1. Lý Văn H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt).

2. Vàng A D, sinh năm 2000; nơi cư trú: Xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt).

3. Nguyễn Văn V, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ 5, M Thành phố T, tỉnh T Quang (Vắng mặt).

4. Trần Văn T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: H, Đ, Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Tạm trú: Khu 4, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt).

5. Lý A T1, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Xóm T, Xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 10 năm 2021 Lục Văn T trú tại xóm P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng và Nguyễn Văn C trú tại xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng có nhìn thấy 01 cây xoan bị đổ (do sạt lở đất) ở ta luy dương đoạn Km28, thuộc địa phận xóm N, xã L, thấy vậy C nói với T hỏi xem cây xoan này của ai, rồi cắt lấy đi mà bán lấy tiền để mua điện thoại. T nói hôm nào anh cho em mượn máy cưa, C đồng ý.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/11/2021, T đi xe máy nhãn hiệu HONDA WARE RSX màu trắng BKS 19C1-169.21 đem theo cuốc, xà beng mượn của C từ trước, từ nhà C đi đến nhà của vợ T tại xóm N, thị trấn P, đi đến đoạn Km28 gần cầu P, thuộc Xóm N, xã L thì T cất cuốc, xà beng vào bụi cây gần lề đường, sau đó tiếp tục đi đến N thì gặp Lý Văn H nên T rủ H có về nhà không, H đồng ý, T đã điều khiển xe máy đèo H, trên đường đi có nhờ H giúp T đào cây xoan và sẽ trả tiền công cho 100.000 đồng, H đồng ý, đi đến nơi T nhìn thấy ở dưới ta luy âm gần sông G có hai cây xoan to ở cạnh nhau nên T đã nảy sinh đào cắt trộm, sau đó T và H đi xuống cùng nhau đào, một lúc sau có C đến và hỏi T đào sắp xong chưa, T nói sắp xong rồi, một lúc sau lại có Lý A T2 và Vàng A D cùng đi đến nơi T nhờ T2 đi nhà T lấy máy cưa, T2 đồng ý và đi lấy máy cưa về cho T, sau đó T tự cắt hai cây xoan.

Khoảng 30 phút, sau có xe cầu của Trần Văn T3 nhãn hiệu Hyundai màu xanh BKS: 88C – 167.74 đi qua T đã vẫy tay ra hiệu cho T3 dừng xe nhờ chở hộ cây gỗ xoan đã chặt từ trước, do quen biết với T nên T3 đồng ý, sau đó H, T2, Đình có giúp T lấy hai khúc gỗ xoan đã cắt trước đó lên xe cầu của T3, sau đó T đi đến vị

trí cây xoan bị đổ cách đó 100m T dùng cưa máy cắt cây gỗ xoan rồi lại nhờ T3 cẩu lên xe, sau khi cẩu xong ba khúc gỗ xoan thì mọi người cùng nhau về nhà C ăn cơm. Tại đây T gặp Nguyễn Văn V là người thường xuyên thu mua gỗ nên T đã thỏa thuận với V bán ba khúc gỗ xoan cho V với giá 2.000.000 đồng, nhưng V chưa trả tiền, sau đó T có vay C số tiền 100.000 đồng, để trả tiền công cho H, sau khi ăn cơm xong mọi người lại cùng nhau đi vào xóm N, xã L, huyện B để bốc gỗ của C bán cho V thì C nhận được điện thoại của Công an xã L, huyện B qua nói chuyện C biết ba cây xoan mà T vừa cắt là thuộc xóm N quản lý, nên C bảo T đến Công an xã L, huyện B để giải quyết. Sau khi V biết rõ nguồn gốc về ba cây gỗ xoan do T trộm cắp mà có nên V không mua nữa.

Tại kết luận định giá tài sản số: 232, ngày 15/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện B, tỉnh Cao Bằng kết luận: 03 cây gỗ xoan có hình thù khác nhau trong đó:

+ Khúc gỗ thứ nhất có kích thước dài 4,9m, vanh gốc 1,5m, vanh giữa 1,17m, vanh ngọn 80cm, vanh trung bình 1,15m, khối lượng khúc cây số 01 là 0,518 m³.

+ Khúc gỗ thứ hai có kích thước dài 3m, vanh gốc 1,05m, vanh giữa 80cm, vanh ngọn 73cm, vanh trung bình 86cm, khối lượng khúc cây số 02 là 0,177 m³.

+ Khúc gỗ thứ ba có kích thước dài 4,8m, vanh gốc 93cm, vanh giữa 81cm, vanh ngọn 63 cm, vanh trung bình 79cm, khối lượng khúc cây số 03 là 0,239 m³. Tổng tài sản có giá trị 5.417.200 đồng, (bằng chữ: Năm triệu bốn trăm mười bảy nghìn, hai trăm đồng).

Quá trình điều tra Lục Văn T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của bị hại và tài liệu chứng cứ có trong H sơ vụ án.

Đối với 01(Một) xe máy nhãn hiệu HONDA WARE RSX màu trắng BKS 19C1-19621 là xe máy của Nguyễn Văn C mà T mượn để đi chặt cây gỗ xoan, nhưng C không biết việc T mang xe máy đi, thực hiện hành vi trộm cắp, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm không tiến hành thu giữ chiếc xe máy trên.

Đối với 01(Một) chiếc cuốc bằng kim loại, tra cán gỗ dài 62,5cm, đường kính 2,5cm; lưỡi cuốc bằng kim loại, kích thước: 16cm x 16cm; 01 xà beng bằng kim loại dài 99cm; 01 máy cưa tay nhãn hiệu HUSQVARNA365 màu cam, kích thước dài 83cm, lưỡi xích đã bị tháo rời ra khỏi lam máy cưa tạm giữ của Lục Văn T được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án.

*** *Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:***

- Về tội danh: T bố bị cáo Lục Văn T về tội: "*Trộm cắp tài sản*"
- Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lục Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Trách nhiệm dân sự: Xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự, và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự ông Nông Thế T trình bày: Sự việc xảy ra vào vào đầu tháng 11 năm 2021 hôm đó tôi được Công an xã cho biết tại rừng cộng đồng của xóm có 03 (Ba) cây xoan bị cắt trộm. Sau đó, Xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành họp xóm và có phân công tôi đại diện cho xóm để tham gia tố tụng. Quá trình điều tra đã xác định được người cắt trộm là Lục Văn T, trú tại Xóm P, xã L, huyện B, Cao Bằng thực hiện. Sau đó, toàn bộ vật chứng vụ án đã được Công an xã hoàn trả và giao nhận cho xóm toàn bộ tài sản. Tại phiên tòa hôm nay tôi không có ý kiến gì T3 về phân trách nhiệm dân sự, trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ giải quyết theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/11/2021, Lục Văn T được thực hiện hành vi trộm cắp dùng máy cưa cắt trộm 03 (Ba) cây gỗ xoan tại rừng cộng đồng của xóm Nà P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Tổng giá trị tài sản là 5.417.200 đồng, (bằng chữ: Năm triệu bốn trăm mười bảy nghìn hai trăm nghìn đồng) của Cộng đồng Xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ được thu thập có trong H sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với tang vật vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của Nguyên đơn dân sự (Cộng đồng xóm Nà P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng) ảnh hưởng xấu đến tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi trên đã cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lục Văn T sinh ra lớn lên tại Xóm P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, chủ yếu sinh sống bằng nghề trồng trọt. Từ nhỏ được gia đình cho đi học, nhưng bị cáo chỉ học đến lớp 04/12 thì bỏ học. Do vậy, nhận thức hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế; tuy nhiên, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, rõ ràng hành vi của bản thân là nguy hiểm cho xã hội nhưng do cần tiền để tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định rõ về nhân thân bị cáo T có nhân thân xấu là người nghiện ma túy có 01(Một) tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 22/08/2021 Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng lập H sơ giáo dục tại xã, phường, số H sơ: 20CQ0821/2030403; ngày 08/4/2022 bị Công an huyện Bảo Lâm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a. Khoản 1, Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ- CP ngày 31/12/2021. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

- *Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ:* Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự).

- *Tình tiết tăng nặng:* Không có.

Trong vụ án này: Các đối tượng Nguyễn Văn C, Lý Văn H, Vàng A D, Lý Văn T2, Trần Văn T3 đã giúp đỡ việc khai thác, vận chuyển gỗ đều cho rằng việc khai thác gỗ của Lục Văn T là đúng quy định, không phải cắt trộm nên mới giúp đỡ T; do vậy, hành vi không cấu thành tội phạm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn V là người chuyên thu mua gỗ đã đồng ý mua ba cây gỗ xoan của T, Sau đó, V biết được đây là tài sản do trộm cắp mà có nên V không mua gỗ với T nữa do vậy hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng không truy cứu trách nhiệm là có căn cứ.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Trong vụ án đối với 01(Một) xe máy nhãn hiệu HONDA WARE RSX màu trắng BKS 19C1-169.21 là tài sản của Nguyễn Văn C, khi Lục Văn T đem xe máy đi cắt cây gỗ xoan C không được biết gì. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không tiến hành thu giữ xe máy trên là có căn cứ.

- Các vật chứng khác gồm: 01 (Một) chiếc cuốc bằng kim loại, tra cán gỗ dài 62,5cm, đường kính 2,5cm, lưới quốc bằng kim loại, kích thước: 16 cm x 16 cm, đã

qua sử dụng; 01 (Một) xà beng kim loại dài 99cm; 01 (Một) máy cưa tay nhãn hiệu HUSQVARNA365 màu cam, kích thước dài 83cm, lưỡi xích đã bị tháo rời ra khỏi lam máy cưa, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa xác định chiếc cuốc trên là của Nguyễn Văn C. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định được bị cáo T sử dụng các vật chứng trên sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 03 (Ba) khúc gỗ xoan, quá trình điều tra xác minh được là tài sản của Cộng đồng xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng người đại diện hợp pháp ông Nông Thế T là người đại diện để tham gia tố tụng. Ngày 17/3/2022. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành hoàn trả lại toàn bộ tài sản trên cho chủ sở hữu là hợp pháp, có căn cứ pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 07/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao toàn bộ tài sản là 03(Ba) khúc gỗ xoan là vật chứng vụ án, cho người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự (Cộng đồng Xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng). Tại phiên tòa đại diện hợp pháp ông Nông Thế T không có ý kiến gì T3. Do đó, Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét T3.

[6]. Về án phí: Bị cáo Lục Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định, để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. T bố: Bị cáo Lục Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lục Văn T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 11/01/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận, đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự ông Nông Thế T tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu phát mại:

+ 01 (Một) chiếc cuốc bằng kim loại, tra cán gỗ dài 62,5cm, đường kính 2,5cm; lưỡi quốc bằng kim loại, kích thước: 16 cm x 16 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) xà beng kim loại dài 99cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) máy cưa tay nhãn hiệu HUSQVARNA365 màu cam, kích thước dài 83cm, lưỡi xích đã bị tháo rời ra khỏi lam máy cưa, đã qua sử dụng.

(Xác nhận vật tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng số 26

ngày 05 tháng 5 năm 2022).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Bị cáo Lục Văn T phải chịu 200.000 đồng, (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà Nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo (T);
- Người đại diện hợp pháp;
- Người CQL&NVLQ;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã L, huyện B;
- Lưu H sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nông Đức Thọ

